

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 4 năm 2023

THÔNG BÁO

Về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản mặt bằng cho thuê làm dịch vụ của trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Tp. HCM

Căn cứ Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016 của Quốc hội và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 ngày 21/6/2017 của Quốc hội và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp về Hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản;

Căn cứ Quyết định số 341/QĐ-BGDĐT ngày 14/02/2019 của Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc phê duyệt đề án sử dụng tài sản công của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Tp. HCM vào mục đích cho thuê;

Căn cứ Quyết định số 4923/QĐ-BGDĐT ngày 28/12/2021 của Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc gia hạn thời gian thực hiện Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Tp. HCM.

Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Tp. Hồ Chí Minh thông báo công khai về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản mặt bằng cho thuê làm dịch vụ của trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Tp. HCM cụ thể như sau:

1. Đơn vị có tài sản: Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Tp. Hồ Chí Minh

Địa chỉ: số 01 Võ Văn Ngân, P. Linh Chiểu, Tp. Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh

2. Thông tin về tài sản đấu giá:

- Tài sản cho thuê: Các vị trí cho thuê theo Đề án sử dụng tài sản công tại Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Tp. HCM vào mục đích cho thuê.

- Tổng giá trị khởi điểm các vị trí tài sản đấu giá: 377.388.000 đồng/tháng (Bằng chữ: Ba trăm bảy mươi bảy triệu ba trăm tám mươi tám nghìn đồng)

- Thời hạn thực hiện hợp đồng: 3 năm. Nhà Trường thu kinh phí 10 tháng trên 1 năm đối với các đơn vị dịch vụ.

- Các đơn vị dịch vụ trúng đấu giá tự đầu tư cơ sở vật chất để kinh doanh và đảm bảo các điều kiện khác theo yêu cầu của Nhà trường.

3. Lựa chọn tổ chức đấu giá:

- Tiêu chí: Mọi tổ chức đấu giá phải có đầy đủ các tiêu chí theo quy định tại khoản 4 Điều 56 Luật đấu giá tài sản ngày 17/11/2016 và các tiêu chí khác do Trường

Đại học Sư phạm Kỹ thuật Tp. HCM quy định. **Cụ thể tại bảng tiêu chí đánh giá, chấm điểm tổ chức đấu giá tài sản đính kèm theo thông báo này.**

- Thời gian: thời hạn nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá kể từ ngày thông báo đến 16 giờ 30 ngày...25/11/2023.

- Địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá: Trung tâm Dịch vụ, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Tp. HCM. Địa chỉ: Số 01 Võ Văn Ngân, P. Linh Chiểu, Tp. Thủ Đức, Tp. HCM.

- Người đến nộp hồ sơ phải mang theo Giấy giới thiệu và Chứng minh nhân dân (Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Tp. Hồ Chí Minh sẽ không hoàn trả lại hồ sơ đối với tổ chức đấu giá không được lựa chọn).

Trân trọng kính chào./

Nơi nhận:

- Cổng thông tin DT Quốc gia về DGTS;
- Đăng Website TTĐV;
- Lưu: VT, TTĐV.



**KT, HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

PGS.TS. Lê Hiếu Giang



**BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN
NĂM 2023**

(Kèm theo Thông báo số **785** /TB-ĐHSPKT ngày **19** tháng **4** năm 2023 của
Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Tp.HCM)

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
I	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	23,0
1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	11,0
1.1	Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...)	6,0
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện	5,0
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	8,0
2.1	Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá	4,0
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá	4,0
3	Có trang thông tin điện tử đang hoạt động	2,0
4	Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến	1,0
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1,0
II	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	22,0
1	Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan	4,0
2	Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4,0
3	Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, dìm giá	4,0
4	Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết,	4,0

	<i>thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá</i>	
5	<i>Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá</i>	3,0
6	<i>Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá</i>	3,0
III	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản	45,0
1	<i>Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 hoặc 1.5</i>	6,0
1.1	<i>Dưới 03 hợp đồng (bao gồm trường hợp không thực hiện hợp đồng nào)</i>	2,0
1.2	<i>Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng</i>	3,0
1.3	<i>Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng</i>	4,0
1.4	<i>Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng</i>	5,0
1.5	<i>Từ 30 hợp đồng trở lên</i>	6,0
2	<i>Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 hoặc 2.5</i>	18,0
2.1	<i>Dưới 20% (bao gồm trường hợp không có chênh lệch)</i>	10,0
2.2	<i>Từ 20% đến dưới 40%</i>	12,0
2.3	<i>Từ 40% đến dưới 70%</i>	14,0
2.4	<i>Từ 70% đến dưới 100%</i>	16,0
2.5	<i>Từ 100% trở lên</i>	18,0



3	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1, 3.2 hoặc 3.3	5,0
3.1	Dưới 03 năm	3,0
3.2	Từ 03 năm đến dưới 05 năm	4,0
3.3	Từ 05 năm trở lên	5,0
4	Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2 hoặc 4.3	3,0
4.1	01 đấu giá viên	1,0
4.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	2,0
4.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	3,0
5	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1, 5.2 hoặc 5.3	4,0
5.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	2,0
5.2	Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	3,0
5.3	Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	4,0
6	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 6.1, 6.2, 6.3 hoặc 6.4	5,0
6.1	Dưới 50 triệu đồng	2,0
6.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	3,0
6.3	Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng	4,0



6.4	<i>Từ 200 triệu đồng trở lên</i>	5,0
7	<i>Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 7.1 hoặc 7.2</i>	3,0
7.1	<i>Dưới 03 nhân viên (bao gồm trường hợp không có nhân viên nào)</i>	2,0
7.2	<i>Từ 03 nhân viên trở lên</i>	3,0
8	<i>Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn</i>	1,0
IV	<i>Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1, 2 hoặc 3</i>	5,0
1	<i>Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính</i>	3,0
2	<i>Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)</i>	4,0
3	<i>Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)</i>	5,0
V	<i>Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định</i>	5,0
1	<i>Năm 2022 đấu giá thành công ít nhất 05 cuộc đấu giá cho thuê mặt bằng với giá trị lớn hơn hoặc bằng 01 tỷ.</i>	3,0
2	<i>Trong năm 2022 có ít nhất 02 cuộc đấu giá cho thuê tài sản có giá trị lớn hơn 01 tỷ và có chênh lệch giữa giá trúng đấu với giá khởi điểm ít nhất 100%. (cung cấp biên bản đấu giá)</i>	2,0
Tổng số điểm		100
VI	<i>Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</i>	
1	<i>Có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</i>	<i>Đủ điều kiện</i>
2	<i>Không có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</i>	<i>Không đủ điều kiện</i>

Lưu ý: Trong trường hợp có từ 2 đơn vị đấu giá trở lên bằng điểm nhau thì sẽ lựa chọn đơn vị có mức thù lao và chi phí thấp nhất.